TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **160**/2024/HS-ST
Ngày: 30/7/2024.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thạch Sô Phép

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Hoàng Hân

Bà Nguyễn Thị Phương Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Danh Thị Sà Ron – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 143/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 189/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Trương Thị Ngọc H; Sinh ngày 01/01/1989 tại Rạch G, Kiên Giang; Nơi đăng ký thường trú và chổ ở hiện nay: Số nhà A, đường M, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Tấn T và bà Nguyễn Thị H1; Chồng: Nguyễn Hoàng H2; Con: có 02 người, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam: Không.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1964 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Phòng trọ số 07, nhà trọ hẻm A đường N, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang

- Người chứng kiến: Nguyễn Thanh T1, sinh năm: 1955 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà B đường V, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: H bắt đầu sử dụng ma túy đá từ khoảng cuối năm 2023 đến ngày bị bắt. Thông qua bạn bè ngoài xã hội, H biết số điện thoại của người tên D (không rõ nhân thân) bán ma túy ở khu vực chợ 30 tháng D, phường V, thành phố R và thông qua số điện thoại H biết được tài khoản mạng xã hội Zalo của người này (H không nhớ số điện thoại cũng như không kết bạn zalo với D, sau khi thỏa thuận mua ma túy H đã xóa nội dung trao đổi với D trên điện thoại). Do có nhu cầu sử dụng ma túy, khoảng gần 01 giờ 00 phút ngày 29/02/2024, H liên hệ qua tài khoản Zalo của D hỏi mua 01 bịch ma túy đá với số tiền 300.000 đồng thì D đồng ý và hẹn giao ma túy tại khu vực ngã tư đường Đ, phường V. Sau khi thỏa thuận xong, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 95UI-8227 (xe H mượn của mẹ là bà Nguyễn Thị H1) đến nơi hẹn. Khi gặp, sau khi H trả tiền thì D đưa cho H 01 bịch nylon bên trong là ma túy, H bỏ bịch ma túy vào trong túi áo khoác đang mặc rồi điều khiển xe chạy về nhà. Khi H đi đến khu vực đường H, phường V, thành phố R thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ bịch ma túy H vừa mua.

Bị cáo Trương Thị Ngọc H đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Trương Thị Ngọc H đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

* Tại bản kết luận giám định số 202/KL-KTHS ngày 05 tháng 03 năm 2024 của Phòng K Công an tỉnh K xác định (bút lục số 15): Nhiều hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất chứa bên trong 01 bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,2968 gam. *(Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247 Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ).*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng K Công an tỉnh K nêu trên.

* Theo bản cáo trạng số: 157/CT.VKSRG ngày 04/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Trương Thị Ngọc H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Trương Thị Ngọc H mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, bên ngoài ghi niêm phong mẫu vật vụ số: 205/2024 ngày 07/3/2024, có chữ ký giám định viên Thái Thị Thanh T2, người chứng kiến niêm phong Hồ Thị Tú A và hình dấu tròn của Phòng K Công an tỉnh K

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động màu đen xám, số imei: 356417098315456//95, đã qua sử dụng

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 89/QĐ-VKSRG ngày 04/06/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang).

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố R, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên toà hôm nay bị cáo Trương Thị Ngọc H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu; lời nhận tội trên phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, của những người tham gia tố tụng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào lúc 00 giờ 50 phút ngày 29/02/2024 tại khu vực đường H, phường V, thành phố R Cơ quan Công an kiểm tra bắt quả tang Trương Thị Ngọc H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ 01 bịch nylon, qua giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 0,2968 gam.

Từ những chứng cứ đã nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Trương Thị Ngọc H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như kết luận của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về tính chất mức độ phạm tội của bị cáo xảy ra rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện tội phạm có ý thức và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do xuất phát từ việc nghiện ma túy và muốn có ma túy sử dụng mà bị cáo đã bất chấp lao vào con đường phạm tội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm

phạm đến các quy định của Nhà nước về trật tự quản lý các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến sự ổn định tình hình an ninh trật tự tại địa phương và là điều kiện để làm phát sinh tội phạm khác. Do đó cần xử bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, đồng thời cũng nhằm ngăn ngừa chung loại tội phạm này trong xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Theo bản luận tội mà Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, bên ngoài ghi niêm phong mẫu vật vụ số: 205/2024 ngày 07/3/2024, có chữ ký giám định viên Thái Thị Thanh T2, người chứng kiến niêm phong Hồ Thị Tú A và hình dấu tròn của Phòng K Công an tỉnh K.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động màu đen xám, số imei: 356417098315456//95, đã qua sử dụng.

Đối với xe mô tô biển số 95UI-8227, kết quả xác định xe mô tô trên do ông Trần Thanh T3 đứng tên chủ sở hữu, mẹ của bị cáo là Nguyễn Thị H1 mua lại của một người đàn ông không rõ nhân thân nhưng chưa thực hiện sang tên chủ sở hữu theo quy định. Bà H1 không biết bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả xe lại cho bà H1 theo Quyết định xử lý vật chứng số 1409 ngày 03/5/2024.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với người tên D đã cho ma túy cho bị cáo; hiện chưa xác định được tên thật, địa chỉ nên đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố R, tỉnh Kiên Giang tiếp tục điều tra, làm rõ khi nào đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tuyên bố: Trương Thị Ngọc H

Phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt: Trương Thị Ngọc H mức án 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, bên ngoài ghi niêm phong mẫu vật vụ số: 205/2024 ngày 07/3/2024, có chữ ký giám định viên Thái Thị Thanh T2, người chứng kiến niêm phong Hồ Thị Tú A và hình dấu tròn của Phòng K Công an tỉnh K

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động màu đen xám, số imei: 356417098315456//95, đã qua sử dụng

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 89/QĐ-VKSRG ngày 04/06/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Thạch Sô Phép

* **Nơi nhận**:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Cơ quan THA Dân sự Tp.Rạch Giá;
- Công an thành phố Rạch Giá;
- Bị cáo, người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.